

Số: /QĐ-BHXH Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án kết nối, xác thực và chuẩn hóa
Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06);

Căn cứ Chỉ thị số 34CT-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 362-NQ/BCSD ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ban cán sự đảng Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tăng cường thực hiện Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 1177/QĐ-BHXH ngày 11 tháng 8 năm 2023 ban hành Chương trình hành động của BHXH Việt Nam về thực hiện Nghị quyết số 362-

NQ/BCSD ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ban cán sự đảng Bảo hiểm xã hội Việt Nam về tăng cường thực hiện Đề án 06;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Kết nối, xác thực và chuẩn hóa Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Đảm bảo tính đồng bộ, chính xác, nhất quán, minh bạch và hiệu quả trong quản lý nhà nước về Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cũng như việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, thúc đẩy cải cách hành chính ngành BHXH Việt Nam góp phần xây dựng và phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, đơn vị và doanh nghiệp.

2. Đảm bảo liên thông đầy đủ, kịp thời giữa các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành với CSDL quốc gia về Bảo hiểm và giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác như: CSDL quốc gia về dân cư, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, CSDL chuyên ngành của Bộ Y tế, CSDL chuyên ngành của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội... giúp giảm bớt thời gian, công sức thu thập, tìm kiếm, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi truy cập trái phép thông tin cá nhân, giả mạo thông tin của các cơ quan, tổ chức để trục lợi.

3. Góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến, giảm bớt các yêu cầu bổ sung bản giấy các hồ sơ, tài liệu giúp tiết kiệm thời gian, tiết kiệm chi phí quản lý và tăng tính minh bạch trong quá trình xử lý nghiệp vụ của ngành BHXH Việt Nam.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm tạo ra một hệ thống quản lý dữ liệu liên thông, kịp thời, chính xác và hiệu quả, phục vụ tốt hơn cho công tác quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng dịch vụ công, và đảm bảo quyền lợi cho người dân tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Xác thực danh tính, thông tin cá nhân; loại bỏ thông tin trùng lặp, không chính xác như: họ và tên, ngày sinh, nơi sinh, giới tính, số định danh cá nhân / căn cước công dân, mã số BHXH... giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác, đảm bảo mỗi cá nhân chỉ có một mã số BHXH, một mã thẻ BHYT được bổ sung số định danh cá nhân, căn cước công dân và xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư.

b) Đảm bảo 100% người tham gia BHXH, BHYT, BHTN có số định danh cá nhân trong CSDL quốc gia về Bảo hiểm được xác thực thông tin với CSDL quốc gia về dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý và kiểm soát dữ liệu của mỗi cá nhân qua một số định danh cá nhân duy nhất qua đó tạo sự liên thông dữ liệu giữa các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành để dễ dàng truy cập, chia sẻ thông tin mà không cần thu thập lại từ công dân, giảm bớt các giấy tờ và thủ tục không cần thiết.

c) Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý của ngành BHXH Việt Nam, ngăn chặn các hành vi gian lận trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN. Tăng tính minh bạch và công bằng trong quản lý của ngành BHXH Việt Nam.

d) Tăng cường hiệu quả của các dịch vụ công, giúp người tham gia, thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN dễ dàng sử dụng các dịch vụ công trực tuyến như: đăng ký đóng, hưởng BHXH, BHYT, BHTN; tra cứu thông tin, quyền lợi bảo hiểm trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của ngành BHXH Việt Nam một cách nhanh chóng, chính xác, hiệu quả; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN

đ) Thúc đẩy cải cách hành chính, góp phần xây dựng và phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân, đơn vị và doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công nghệ:

- Sử dụng công nghệ xác thực dữ liệu tự động như: Sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data) để phân tích, so sánh và đối chiếu khối lượng dữ liệu lớn qua đó phát hiện dữ liệu không hợp lệ, trùng lặp hoặc không khớp. Hoặc triển khai hệ thống AI tự động phân tích dữ liệu để tìm ra các mẫu bất thường, đưa ra cảnh báo, khuyến nghị điều chỉnh phù hợp với quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các Bộ, Ngành có CSDL quốc gia và chuyên ngành liên quan xây dựng các dịch vụ dữ liệu để so sánh và đối chiếu dữ liệu thường xuyên.

- Ứng dụng số định danh cá nhân và thông tin căn cước của người tham gia xuyên suốt trong các nền tảng, hệ thống thông tin của BHXH Việt Nam công bố trên trang Thông tin nền tảng số Quốc gia tại địa chỉ www.ndp.dx.gov.vn.

- Tái cấu trúc và xây dựng CSDL quốc gia về bảo hiểm đồng bộ với Đề án 175 về xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kết nối, xác thực, chuẩn hóa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với các CSDL quốc gia và CSDL chuyên ngành khác

2.1. Kết nối, xác thực và chuẩn hóa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với CSDL quốc gia về dân cư

a) Vai trò

Đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính chính xác và đồng bộ của dữ liệu liên quan đến thông tin công dân như: họ tên, ngày sinh, giới tính, số căn cước công dân/số định danh cá nhân, địa chỉ thường trú; các thông tin về hộ gia đình; thông tin nhân khẩu trong hộ gia đình... giúp CSDL quốc gia về Bảo hiểm chính xác và khớp với thông tin trong CSDL quốc gia về dân cư nhằm phát hiện và ngăn chặn các hành vi gian lận như sử dụng căn cước công dân giả để đăng kí hưởng các chế độ BHXH, BHTN hoặc đi khám bệnh, chữa bệnh BHYT, khai báo sai thông tin để trục lợi các quỹ bảo hiểm.

b) Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Sử dụng các dịch vụ kết nối, xác thực thông tin giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với CSDL quốc gia về dân cư.

- Sử dụng dịch vụ xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT, BHTN với thông tin công dân trong CSDL quốc gia về dân cư để đảm bảo một công dân chỉ có một mã số BHXH, mã thẻ BHYT được bổ sung số định danh cá nhân, căn cước công và xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư đồng thời đảm bảo chính xác quyền lợi của người tham gia và thụ hưởng chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

- Kịp thời cập nhật trạng thái tham gia BHYT của người có thẻ BHYT đồng bộ với trạng thái của công dân trong CSDL quốc gia về dân cư nhằm phát hiện các trường hợp lạm dụng, sử dụng trái phép thông tin thẻ BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh trục lợi quỹ BHYT.

- Xác định, phân loại nguyên nhân đề ra giải pháp đối với các trường hợp xác thực chưa đúng giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với CSDL quốc gia về dân cư.

- Xây dựng phương án kỹ thuật tự động thông báo cập nhật những thay đổi thông tin định danh về các CSDL quốc gia khác để đảm bảo đồng bộ và liên thông dữ liệu giữa các CSDL quốc gia liên quan đến con người.

- Xây dựng, bổ sung chỉ tiêu thông tin, quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu vào/đầu ra phù hợp, đáp ứng các văn bản pháp luật hiện hành.

- Xây dựng quy trình để người dân có thể tự tra cứu hoặc cập nhật, chia sẻ thông tin cá nhân của mình trên các hệ thống như Cổng thông tin điện tử, ứng dụng định danh điện tử - VNeID, ứng dụng BHXH số-VssID... để kịp thời phát hiện và đề nghị thay đổi thông tin nếu có sự sai lệch thông tin.

- Xây dựng các quy trình xác thực, cập nhật thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân vào các CSDL chuyên ngành của BHXH Việt Nam đối với các trường hợp đã được xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư để đảm bảo dữ liệu luôn “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”.

2.2. Kết nối, xác thực và chuẩn hóa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

a) Vai trò

Giúp cơ quan BHXH quản lý chính xác số lượng và thông tin của các doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) mới thành lập, đang hoạt động, tạm dừng hoạt động; số lao động dự kiến, phương thức đóng BHXH của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện giúp tăng tính minh bạch trong việc giám sát và quản lý tình hình đóng BHXH của các doanh nghiệp, kịp thời phát hiện các trường hợp doanh nghiệp không đăng ký tham gia BHXH cho người lao động, hoặc khai báo sai thông tin về quy mô lao động để trốn tránh nghĩa vụ đóng BHXH.

b) Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

- Sử dụng các dịch vụ kết nối, chia sẻ thông tin giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

- + Thông qua việc sử dụng mã số doanh nghiệp để kết nối, chia sẻ thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thông tin về tổng số lao động dự kiến, ngành, nghề kinh doanh, phương thức đóng BHXH, ngày thay đổi, thông tin thay đổi mới nhất của doanh nghiệp cho CSDL quốc gia về Bảo hiểm; CSDL quốc gia về Bảo hiểm chia sẻ thông tin về số lượng lao động đóng BHXH cho CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- + Thực hiện quy trình tự động đồng bộ hóa dữ liệu giữa hai hệ thống khi một doanh nghiệp mới đăng ký hoặc thay đổi thông tin trong hệ thống đăng ký doanh nghiệp, các thông tin này cần được cập nhật đồng bộ trong CSDL quốc gia về Bảo hiểm giúp phát hiện kịp thời các biến động trong thông tin về tình trạng hoạt động của doanh nghiệp (ví dụ: doanh nghiệp ngừng hoạt động, chuyển đổi, phá sản) để điều chỉnh quyền lợi cho người lao động.

+ Xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý đối thông tin, dữ liệu được kết nối, chia sẻ để đảm bảo cập nhật kịp thời, chính xác, đồng bộ các thông tin được chia sẻ trong cả hai hệ thống.

- Xây dựng, bổ sung chỉ tiêu thông tin, quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu vào/đầu ra phù hợp, đáp ứng các văn bản pháp luật hiện hành.

2.3. Kết nối, xác thực và chuẩn hóa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với thông tin, dữ liệu theo quy định tại Quyết định 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc CSDL quốc gia về Bảo hiểm

a) Vai trò

Đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản lý, cải thiện chất lượng dịch vụ y tế và BHYT cho người dân; phục vụ việc giải quyết các chế độ BHXH như ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe...; quản lý, giám sát việc chi trả BHYT đúng đối tượng, đúng quy định giúp ngăn chặn các trường hợp gian lận, lạm dụng dịch vụ y tế để trục lợi bảo hiểm. Ngoài ra việc kết nối CSDL quốc gia về Bảo hiểm với thông tin, dữ liệu theo quy định tại Quyết định 3074/QĐ-BYT giúp tạo ra một hệ thống quản lý hồ sơ y tế điện tử liên thông, từ đó tối ưu hóa việc quản lý và theo dõi lịch sử khám chữa bệnh của người bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chăm sóc sức khỏe liên tục và đồng bộ, giảm thiểu sai sót và tăng cường hiệu quả điều trị, hỗ trợ trong việc điều chỉnh các chính sách bảo hiểm phù hợp hơn với yêu cầu thực tế.

b) Nhiệm vụ, giải pháp của việc kết nối, xác thực và chuẩn hóa dữ liệu

- Xây dựng, bổ sung chỉ tiêu thông tin, quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu vào/đầu ra phù hợp, đáp ứng các văn bản pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Bộ Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ dữ liệu tình trạng tham gia BHYT, lịch sử khám bệnh, chữa bệnh của người dân để chia sẻ cho các cơ sở y tế sử dụng trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhằm giảm thiểu thủ tục hành chính, tăng cường hiệu quả quản lý.

- Có giải pháp tăng cường tính bảo mật và an toàn dữ liệu, tuân thủ nghiêm các quy định về bảo mật dữ liệu cá nhân nhạy cảm và quyền riêng tư của người dân.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Bộ Y tế và BHXH Việt Nam.

2.4. Kết nối, xác thực và chuẩn hóa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với CSDL chuyên ngành của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Vai trò

Đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý, giám sát, và cung cấp các dịch vụ phúc lợi xã hội, bảo vệ quyền lợi của người dân và đảm bảo sự công bằng trong

việc hưởng chính sách an sinh xã hội của nước ta. Việc kết nối, xác thực và theo dõi các đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội, như: người già, người khuyết tật, trẻ em, các đối tượng bảo trợ và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo quyền lợi cho các đối tượng và giúp ngành Lao động – Thương binh và Xã hội cũng như BHXH Việt Nam theo dõi chặt chẽ việc thực hiện chính sách xã hội, tránh trường hợp sai lệch hoặc gian lận trong việc nhận trợ cấp an sinh xã hội góp phần đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong việc phân bổ các nguồn lực xã hội.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Sử dụng dịch vụ xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT với thông tin người hưởng chính sách an sinh xã hội thông qua việc xác thực thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân của người tham gia và người hưởng BHXH, BHYT với thông tin thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân của người hưởng an sinh xã hội để đảm bảo đối tượng thụ hưởng là chính xác, loại bỏ các thông tin trùng.

- Kịp thời cập nhật trạng thái của công dân trong CSDL quốc gia về dân cư nhằm phát hiện các trường hợp gian lận thông tin để thụ hưởng chính sách an sinh xã hội và các chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

- Xây dựng, bổ sung chỉ tiêu thông tin, quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu vào/đầu ra phù hợp, đáp ứng các văn bản pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội kết nối, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin người hưởng an sinh xã hội và đồng bộ vào CSDL quốc gia về Bảo hiểm để đảm bảo dữ liệu giữa hai hệ thống chính xác, kịp thời, đầy đủ.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và BHXH Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý Thu – SỔ, Thẻ

- Hướng dẫn, đôn đốc BHXH tỉnh/huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp và lực lượng Công an địa phương xác định nguyên nhân chưa cập nhật, cập nhật chưa chính xác số định danh cá nhân/căn cước công dân của người đang tham gia BHXH, BHYT; đề xuất giải pháp thu thập, cập nhật đầy đủ, chính xác số định danh cá nhân/căn cước công dân để xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư. Hướng dẫn, đôn đốc BHXH tỉnh/huyện phối hợp với đơn vị quản lý người tham gia BHXH, BHYT bổ sung hồ sơ, cập nhật điều chỉnh thông tin sai lệch theo quy định hiện hành. Thực hiện thường xuyên.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu và vướng mắc, khó khăn trong công tác thu thập hồ sơ, cập nhật số định danh cá nhân/căn cước công dân xác thực với CSDL quốc gia về dân cư từ BHXH tỉnh, thành phố để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ. Thực hiện thường xuyên.

- Xây dựng, bổ sung vào quy trình nghiệp vụ hiện hành quy định và biểu mẫu khai thác, sử dụng dữ liệu từ CSDL quốc gia về Bảo hiểm sau khi tiếp nhận thông tin, dữ liệu từ CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp. Thực hiện trong quý I/2025.

- Xây dựng quy trình để người dân có thể tự tra cứu hoặc cập nhật thông tin cá nhân của mình trên các hệ thống như Cổng thông tin điện tử, ứng dụng định danh điện tử - VNeID, ứng dụng BHXH số-VssID... để kịp thời phát hiện và đề nghị thay đổi thông tin nếu có sự sai lệch thông tin. Thực hiện trong quý IV/2025.

- Xây dựng các quy trình xác thực, cập nhật thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân vào CSDL chuyên ngành của BHXH Việt Nam đối với người đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN được xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư. Thực hiện trong quý II/2025.

2. Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Y tế và Trung tâm Công nghệ thông tin triển khai kết nối thông tin, dữ liệu theo quy định tại Quyết định 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc CSDL quốc gia về Bảo hiểm. Thực hiện trong quý II/2025.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHYT xây dựng quy trình khai thác nhóm thông tin cơ bản về y tế theo quy định tại Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc CSDL quốc gia về Bảo hiểm. Thực hiện trong quý II/2025.

3. Ban Thực hiện chính sách BHXH

- Chủ trì phối hợp với đầu mối thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội làm rõ và có văn bản hướng dẫn trường thông tin thuộc nhóm thông tin về an sinh xã hội sẽ được cung cấp cho CSDL quốc gia về Bảo hiểm theo khoản 1, Điều 15 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021. Thực hiện từ quý I/2025.

- Xây dựng các quy trình xác thực, cập nhật thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân vào CSDL chuyên ngành của BHXH Việt Nam đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng được xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư. Thực hiện trong quý II/2025.

- Xây dựng quy trình khai thác nhóm thông tin về an sinh xã hội trong CSDL quốc gia về Bảo hiểm theo quy định tại khoản 1, Điều 15 Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021. Thực hiện trong quý III/2025.

4. Trung tâm Công nghệ thông tin

- Xây dựng, triển khai các giải pháp kỹ thuật kết nối, xác thực thông tin, dữ liệu giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với các CSDL quốc gia và CSDL chuyên ngành tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật về kết nối theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ quy định về danh mục CSDL quốc gia và việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng CSDL quốc gia; Quyết định số 3680/QĐ-BHXH ngày 23/12/2022 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định kỹ thuật về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với CSDL quốc gia về Bảo hiểm; tuân thủ phạm vi thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2021/NĐ-CP 31/3/2021 của Chính phủ quy định CSDL quốc gia về Bảo hiểm và các quy định có liên quan khác. Thực hiện thường xuyên.

- Triển khai các giải pháp bảo mật và đảm bảo an ninh, an toàn, ngăn chặn các hành vi truy cập trái phép hoặc sử dụng dữ liệu sai mục đích. Thực hiện thường xuyên.

- Nâng cấp hệ thống phần mềm của ngành BHXH Việt Nam đáp ứng việc tiếp nhận, xử lý dữ liệu giữa CSDL quốc gia về Bảo hiểm với các CSDL quốc gia và CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý của ngành BHXH Việt Nam; đáp ứng việc chia sẻ thông tin, dữ liệu từ CSDL quốc gia về Bảo hiểm cho các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của các Bộ, Ngành. Thực hiện theo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam hằng năm.

- Xây dựng, bổ sung chỉ tiêu thông tin, quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu vào/đầu ra phù hợp, đáp ứng các văn bản pháp luật hiện hành. Thực hiện thường xuyên.

- Xây dựng chức năng để người dân có thể tự tra cứu hoặc cập nhật, chia sẻ thông tin cá nhân của mình trên các hệ thống như: Cổng thông tin điện tử, ứng dụng định danh điện tử - VNeID, ứng dụng BHXH số-VssID. Thực hiện trong quý I/2025.

- Phối hợp với các đơn vị đầu mối thuộc Bộ Công an xử lý vướng mắc đối với các trường hợp đã bổ sung hồ sơ, điều chỉnh thông tin cập nhật định danh cá

nhân/căn cước công dân khớp với thông tin trên căn cước công dân nhưng vẫn chưa xác thực đúng với CSDL quốc gia về dân cư. Thực hiện thường xuyên.

- Phối hợp với đầu mối thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai kết nối, xác thực, chia sẻ thông tin an sinh xã hội trong CSDL quốc gia về Bảo hiểm từ CSDL an sinh xã hội do Bộ quản lý. Thực hiện từ quý II/2025.

- Phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHYT, Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến triển khai đồng bộ thông tin y tế về CSDL quốc gia về Bảo hiểm theo Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế về việc quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc CSDL quốc gia về Bảo hiểm. Thực hiện từ quý I/2025.

5. Văn phòng

Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc BHXH Việt Nam rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam để đơn giản hóa thủ tục hành chính giấy tờ công dân trên cơ sở sử dụng dữ liệu từ CSDL quốc gia về Bảo hiểm, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành khác liên quan. Thực hiện thường xuyên.

6. BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, lực lượng công an địa phương, đơn vị quản lý người tham gia BHXH, BHYT rà soát, thu thập, bổ sung hồ sơ, cập nhật thông tin định danh cá nhân/căn cước công dân người tham gia BHXH, BHYT theo hướng dẫn hiện hành; làm rõ nguyên nhân, vướng mắc (nếu có) đối với trường hợp chưa phối hợp với cơ quan BHXH, báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh và cơ quan quản lý cấp trên có văn bản chỉ đạo, đôn đốc cơ quan, đơn vị quản lý người tham gia (thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý) kịp thời bổ sung hồ sơ, hoàn thiện thông tin định danh cá nhân theo quy định. Thực hiện thường xuyên.

- Theo dõi, cập nhật danh sách tăng mới lao động tham gia của doanh nghiệp thành lập mới, thông tin thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đang quản lý vào hệ thống phần mềm của BHXH Việt Nam. Thực hiện thường xuyên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí cho việc thực hiện Đề án từ nguồn chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng BHXH Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc BHXH Việt Nam, Giám đốc BHXH

các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phúc;
- Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ;
- Các Bộ: Thông tin & Truyền thông, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam;
- BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CNTT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Mạnh